

Số: 392/2020/QĐST-HNGĐ

Quận 5, ngày 29 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55 và Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 377/2020/HNST ngày 07 tháng 12 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Trương Thị Bích Y, sinh năm 1988.

Địa chỉ thường trú: Khu phố 6, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương; địa chỉ tạm trú: Khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Ông Bành Ngọc M, sinh năm 1986.

Địa chỉ thường trú: Đường N, Phường F, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Trương Thị Bích Y và ông Bành Ngọc M thật sự tự nguyện ly hôn.

[2] Bà Trương Thị Bích Y và ông Bành Ngọc M tự khai là không có con chung, không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Sự thỏa thuận trên hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[4] Bà Trương Thị Bích Y và ông Bành Ngọc M mỗi người chịu tiền lệ phí Tòa án là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị Bích Y và ông Bành Ngọc M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trương Thị Bích Y và ông Bành Ngọc M tự khai không có con chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung: Bà Trương Thị Bích Y và ông Bành Ngọc M tự khai không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Bà Trương Thị Bích Y và ông Bành Ngọc M tự khai không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), bà Trương Thị Bích Y và ông Bành Ngọc M mỗi người chịu số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0036257 ngày 07 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Trương Thị Bích Y và ông Bành Ngọc M đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Quận 5;
- UBND Phường F, Quận F;
- Chi cục THADS Quận F;
- Lưu: VP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Hà Như Oanh